TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG HỒ** TỈNH VĨNH LONG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 36/2021/QĐST-DS	*Long Hồ, ngày 18 tháng 10 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213, 217 và Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 137/2021/TLST-DS ngày 02 tháng 7 năm 2021;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Ngô Văn N sinh năm 1957

Địa chỉ: ấp T, xã N, huyện H, tỉnh L

Bị đơn: Anh Mạc Thanh H, sinh năm 1977

Địa chỉ: ấp T1, xã P, huyện H, tỉnh L

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Ngô Văn N và anh Mạc Thanh H đồng ý vô hiệu hợp đồng đặt cọc về việc chuyển nhượng QSDĐ thửa 333, diện tích 180m^2 , tọa lạc ấp Phú Thuận 1, xã Đồng Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. Anh Mạc Thanh H trả cho ông Ngô Văn N 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng)

Về án phí:

Nguyên đơn nộp 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm và 50% tiền án phí không giá ngạch đối với yêu cầu vô hiệu hợp đồng.

Bị đơn nộp 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm và 50% tiền án phí không giá ngạch đối với yêu cầu vô hiệu hợp đồng.

(Cụ thể tiền án phí được tính như sau: 30.000.000đ x 2.5% x 50% = 375.000đ và tiền án phí không giá ngạch 150.000đ x 50% = 75.000đ). Tổng cộng là 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng)

Do nguyên đơn có đơn xin miễn tiền án phí là người cao tuổi, căn cứ điểm đ,

khoản 1, Điều 12 của Nghị quyết số 326/UBNTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên miễn toàn bộ tiền án phí cho nguyên đơn.

Bị đơn nộp 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện LH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Công Bằng